TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 05 tháng 01 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 151/2017/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Trần Văn L, sinh năm 1982;

Nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản nghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1983; nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và anh Trần Văn L, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn L thống nhất thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn L thống nhất xác định vợ chồng có hai con chung là cháu Trần Thị Như Q, sinh ngày 19/7/2007 và cháu Trần Thị Thục Q, sinh ngày 06/12/2015. Nay vợ chồng ly hôn anh chị thống nhất thỏa thuận anh L trực tiếp nuôi cháu Trần Thị Như Q, sinh ngày 19/7/2007, chị H trực tiếp nuôi cháu Trần Thị Thục Q, sinh ngày 06/12/2015. Không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn L đều thống nhất xác định vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Văn L thống nhất thỏa thuận chị H nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai số: BB/2012/06152 ngày 09/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N (Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm); Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị H số tiền là 150.000 đồng;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Phạm Hùng Phương